

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10/4/2018
V/v: “Kiện ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nguyên Thoại;
2. Ông Lục Văn Văn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 10/4/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 26/2018/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Lò Thị M** - Sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở : Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt

2. Bị đơn: **Anh Hoàng Văn A** - Sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Hiện đang cải tạo tại: Đội 31, phân trại số 2, trại giam Hồng Ca (xã Hung Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái) - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lò Thị M trình bày: Chị Lò Thị M và anh Hoàng Văn A tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau ngày 25/8/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 08 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Hoàng Văn A rượu chè, cờ bạc mãi chơi không tu chí làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, không đưa tiền cho chị một mình chị phải kiếm tiền để nuôi con. Sau đó anh Hoàng Văn A phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và phải đi cải tạo tại đội 31 phân trại số 2 trại giam Hồng Ca. Đến nay,

chị Lò Thị M thấy không thể tiếp tục chung sống cùng anh A nữa chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn A.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Quang D - sinh ngày 27/01/2015 khi ly hôn chị Lò Thị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con, không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản: Chị Lò Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2018, bị đơn anh Hoàng Văn A khai: Anh Hoàng Văn A và chị Lò Thị M tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với ông bà ngoại là Lò Văn C và Lò Thị Th ở Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do chị M cho rằng anh A không quan tâm đến gia đình. Từ tháng 2/2015 anh A và chị M đã sống ly thân, đến tháng 12/2016 thì anh A bị bắt và hiện nay đang cải tạo tại trại giam Hồng Ca. Đến nay, chị M xin ly hôn anh A nhất trí ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Quang D - sinh ngày 27/01/2015 khi ly hôn anh A nhất trí để chị M được nuôi con, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M

Về tài sản: Anh Hoàng Văn A không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Lò Thị M và anh Hoàng Văn A đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lò Thị M và anh Hoàng Văn A đều có đơn đề xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử vắng mặt tất cả các đương sự

[2] Về hôn nhân: Chị Lò Thị M và anh Hoàng Văn A tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau ngày 25/8/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh A không chịu làm ăn, không quan tâm đến mẹ con chị M. Từ tháng 2/2015 anh A và chị M đã sống ly thân, đến tháng 12/2016 thì anh A bị bắt và hiện nay đang cải tạo tại trại giam Hồng Ca, tỉnh Yên Bái. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị M và anh A đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị M với anh Hoàng Văn A.

[3] Về con chung: Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng anh Hoàng Văn A hiện đang chấp hành án, cháu Hoàng Quang D đang ở cùng chị M tại Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Chị M có thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng. Căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Hoàng Quang D cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Hoàng Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M

[4] Về tài sản chung: Chị Lò Thị M không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lò Thị M và anh Hoàng Văn A

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Quang D - sinh ngày 27/01/2015 cho chị Lò Thị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M. Anh Hoàng Văn A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị M không được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Lò Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0004905 ngày 30/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, được trừ vào tiền án phí phải nộp.

Chị Lò Thị M, anh Hoàng Văn A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh; TP
 - Các đương sự;
 - THADS;
 - UBND xã H, thành phố L,
- tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh

